TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí.

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 20/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Mùa A S**; sinh năm 1994. Căn cước số: 011094008198, ngày cấp 09/5/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Bản P, xã S, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Mùa A S: Bà Lê Thị Thúy A là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

+ Chị **Vàng Thị M**; sinh năm 1995. Căn cước số: 011195007835, ngày cấp 21/11/2025, nơi cấp Bộ Công an. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Bản P, xã S, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Vàng Thị M: Ông Nguyễn Đình T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 01 năm 2026, người yêu cầu gồm anh Mùa A S và chị Vàng Thị M đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M đăng ký kết hôn ngày 06/6/2013 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là UBND xã S, tỉnh Điện Biên). Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến tháng 9/2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay, từ khi sống ly thân anh chị không còn quan tâm đến nhau. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

[2] Về con chung: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M có 02 người con chung; cháu Mùa A K, sinh ngày 23/02/2011 và cháu Mùa Thị D, sinh ngày 24/3/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Mùa A K, sinh ngày 23/02/2011 và cháu Mùa Thị D, sinh ngày 24/3/2013 cho anh Mùa A S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn lệ phí; xét thấy đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Mùa A S và chị Vàng Thị M là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Mùa A K, sinh ngày 23/02/2011 và cháu Mùa Thị D, sinh ngày 24/3/2013 cho anh Mùa A S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mùa A S và chị Vàng Thị M được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Người BVQLIHP của ĐS;
- UBND xã Sáng Nhè, tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hương